

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2024/HS-ST

Ngày 30 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mong Thái Dương và bà Lô Thị Thuý Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên toà: Ông Quang Văn Dù - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Lương Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 07 tháng 02 năm 1988, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn H (Đã chết); con bà: Lương Thị H; có vợ: Vi Thị T và 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/9/2009 bị Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”; chấp hành xong hình phạt ngày 21/12/2014; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2024. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T: Bà Nguyễn Thị T; Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Lương Văn Đ, sinh năm 1983; trú tại bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/6/2024 Lương Văn T đi đến bản Na Chạng, xã Tiên Phong, huyện Quế Phong để thuê làm lán cho nông trường Cao Su. Khoảng 19 giờ ngày 27/6/2024 Lương Văn T đi bộ đến bản Na Chạng, xã Tiên Phong, huyện Quế Phong mua một gói Heroine với một người không quen biết, giá 200.000 đồng. Mua được ma túy bị cáo đi về thì bị bắt quả tang. Thu 01 gói chất bột màu trắng.

Kết luận giám định số 732/KL- KTHS(Đ2-MT) ngày 03/7/2024 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn T gửi tới giám định là ma túy; loại Heroine (Heroine), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn T có khối lượng là 0,3 g (Không phải ba gam).

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 27/6/2024 tại khu vực bản Na Chạng, xã Tiên Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; Lương Văn T đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu 0,3 gam Heroine. Mục đích của bị cáo cất giấu ma túy là để sử dụng.

Cáo trạng số 65/CT-VKS- QP ngày 12/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lương Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do không xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Lương Văn T từ 12 đến 18 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 12 đến 15 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 27/6/2024, tại xã Tiên Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, Bị cáo Lương Văn T đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang thu 0,3 gam Heroine. Bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân xấu; cụ thể: Ngày 09/9/2009 bị Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 12 đến 18 tháng tù là hợp lý; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 12 đến 15 tháng tù là thấp so với số lượng ma túy bị thu giữ và nhân thân của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lương Văn T không có tài sản gì đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,3 gam Heroine, cơ quan cảnh sát điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy 0,1 gam; còn lại 0,2 gam; đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí, nên được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lương Văn T 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/6/2024.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì bên trong đựng 0,2 (Không phải hai) gam Heroine; mảnh bao ni lông màu trắng và vỏ phong bì thu giữ vật chứng ban đầu. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 25/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn T.

Bị cáo Lương Văn T có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND huyện Quế Phong.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quế Phong.
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Công Phong